

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 28-6-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Kiên Toàn

Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở UBND xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú T và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ là Trần Thị T, có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2018, tạm giam từ ngày 21/3/2018 (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1978; trú tại: Thôn V, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15h00 ngày 15/3/2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Detech biển kiểm soát 88K1-2567 từ nhà đến xã V, huyện L gặp 1 thanh niên tên H (theo lời khai của T) để mua ma túy. Tại đây, T

đưa cho H 200.000đ, H cầm tiền và đưa cho T 3 gói nhỏ ma túy - heroine. Sau khi mua bán xong, H nói với T có người cần mua ma túy ở khu vực trường N. Thấy vậy T đi xe máy đến khu vực trường phổ thông trung học N ở tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L và mang theo 3 gói ma túy vừa mua được. Khi đến nơi, T gặp Đoàn Văn Đ. Thấy Đ đưa cho mình 400.000đ bao gồm 02 tờ polyme mệnh giá 100.000đ/tờ và 01 tờ mệnh giá 200.000đ, T hiểu ý Đ muốn mua 400.000đ tiền ma túy nên cầm tiền và đưa cho Đ 02 gói ma túy. Khi Đ cầm gói ma túy đút vào túi quần thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong túi quần bên phải Đoàn Văn Đ 02 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (Đức khai là ma túy - heroine vừa mua của T - được niêm phong trong bao gói ký hiệu A1). 01 mẫu giấy có ghi các số 9255, 9998, 0386.

- Thu giữ tại túi quần bên phải Nguyễn Văn T đang mặc 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có in chữ nước ngoài màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai là ma túy heroine), niêm phong trong bao gói ký hiệu A2.

- Thu giữ trên tay T số tiền 400.000đ gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ có số seri ME16370386 và 02 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000đ/1 tờ có số seri lần lượt là SK06089998 và TB16789255 (T khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho Đ mà có).

- Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ có số IMEI 359767041202582, 02 kim tiêm MPV, 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech màu đỏ, biển kiểm soát 88K1-2567.

Ngày 16/3/2018, Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn T nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số: 374/KLGD ngày 18/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

1. Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0141g (không phải không một bốn một gam, không kể bao bì), loại Heroine.

2. Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0513g (không phải không năm một ba gam, không kể bao bì), loại Heroine.

Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1, A2= 0,00g cùng toàn bộ bao gói.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận nguồn gốc số ma túy bán cho Đ và số ma túy thu giữ trên người là do T mua của một người đàn ông tên là H, khoảng 25 tuổi ngày 15/3/2018 tại xã V, huyện L với giá tiền 200.000đ. Bản thân T không xác định được cụ thể địa chỉ, tên tuổi, nhân thân, lý lịch của đối tượng Hiếu. Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành xác minh tại Công an xã V nhưng

không có đối tượng nào tên H biểu hiện liên quan đến ma túy có đặc điểm như T mô tả nên không có cơ sở để tiến hành xác minh và không đề cập xử lý.

Đối với Đoàn Văn Đ có hành vi mua trái phép chất ma túy của T để sử dụng. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở Đ đã bỏ trốn khỏi trụ sở. Cơ quan điều tra đã truy tìm và tiến hành xác minh tại thôn H, xã Đ, huyện L nhưng không có thông tin về Đoàn Văn Đ, sinh năm 1988 có nhân thân, lý lịch, địa chỉ như Đ khai báo nên không có cơ sở để triệu tập và xử lý.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-MT ngày 05/6/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, không phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/3/2018, tại khu vực cổng trường trung học phổ thông N thuộc tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, Đoàn Văn Đ đưa cho T 400.000đồng, T cầm tiền và đưa cho Đ 02 gói ma túy, Đ cầm 02 ma túy thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải Đoàn Văn Đ 02 gói nhỏ ma túy Heroine có khối lượng 0,0141 gam, 01 mẫu giấy có ghi các số 9255, 9998, 0386; thu giữ của Nguyễn Văn T 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,0513 gam bên trong túi quần bên phải, 400.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia, 02 kim tiêm MPV, 01 xe mô tô Detech biển kiểm soát 88K1-2567.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

“Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm sứt mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy việc đưa bị cáo Nguyễn Văn T ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà vì hám lợi mà lao vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở T người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện vì mục đích thu lợi nhưng Nguyễn Văn T chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân bị cáo Nguyễn Văn T không có

việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Số tiền 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại Nokia của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe mô tô nhãn hiệu Detech biển kiểm soát 88K1-2567, T mua lại của ông Vũ Văn Q, là tài sản chung của vợ chồng Nguyễn Văn T, khi T sử dụng để đi mua bán trái phép chất ma túy vợ T là chị Trần Thị T không biết, lẽ ra cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe trên nhưng do T không có việc làm, gia đình không có tài sản gì, bản thân chị T một mình phải nuôi 03 con nhỏ. Nên trả lại chiếc xe mô tô trên cho T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

02 kim tiêm MPV của bị cáo đã qua sử dụng không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/3/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng của Nguyễn Văn T.

Trả lại Nguyễn Văn T: 01 điện thoại Nokia và 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech biển kiểm soát 88K1-2567 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 02 kim tiêm MPV của Nguyễn Văn T.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2018 và biên lai thu tiền số AA/2015/0001073 ngày 08/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa